

BẢNG CHI TIẾT KHỐI LƯỢNG CÔNG TÁC XÂY DỰNG

Tên công trình: SỬA CHỮA HỆ THỐNG ĐIỆN CHIẾU SÁNG TRÊN CÁC TUYẾN ĐƯỜNG NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU THUỘC ĐỊA BÀN XÃ KIẾN HƯNG

Tên hạng mục: HỆ THỐNG ĐIỆN CHIẾU SÁNG

Thời điểm lập: 05/2025

STT	Ký hiệu bản vẽ	Mã hiệu công tác	Danh mục công tác	Đơn vị tính	Số bộ phận giống nhau	Diễn giải tính toán	Khối lượng một bộ phận	Khối lượng toàn bộ	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1	0	BA.21203	Lắp dựng cột đèn chiếu sáng liền cần đơn cao 8m vươn 1,5m	cột		$8 = 8$	8,0	8,0	
2	0	BA.23301	Lắp Đèn LED 100W	bộ		$107 = 107$	107,0	107,0	
3	0	BA.36201	Lắp đặt cáp lên cột Cu/PVC/PVC 3x1.5mm ²	100m		$80/100 = 0,8$	0,80	0,80	
4	0	BA.34001	Luồn cáp ngầm cửa cột	đầu cáp		$8 \times 2 = 16$	16,0	16,0	
5	0	BA.35101	Lắp bảng điện cửa cột	bảng		$8 = 8$	8,0	8,0	
6	0	BA.35201	Lắp cửa cột	cửa		$8 = 8$	8,0	8,0	
7	0	CS.2.05.20	Đánh số cột thép	10 cột		$8/10 = 0,8$	0,80	0,80	
8	0	BA.32001	Làm đầu cáp khô M25	đầu cáp				48,0	
						$48 = 48$	48,0	48,0	
						MÔNG CỘT CHIẾU SÁNG	0,0	0,0	
9	0	AB.11412	Đào móng cột điện, rộng $\leq 1\text{m}$, sâu $\leq 1\text{m}$, đất cấp II	m ³		$8 \times 0,832 = 6,656$	6,656	6,656	
10	0	NĐM	Khung móng cột chiếu sáng M24x300x650	cái		$8 = 8$	8,0	8,0	
11	0	NĐM	Đắp vữa chân cột M100	m ³		$8 \times 0,008 = 0,064$	0,064	0,064	

12	0	AF.81122	Ván khuôn gỗ. Ván khuôn móng cột, móng vuông, chữ nhật	100m2		$8 \cdot (0,8+1) \cdot 2 \cdot 0,8 / 100 = 0,230$	0,230	0,230	
13	0	AF.11212	Đổ bê tông thủ công bằng máy trộn, bê tông móng, chiều rộng ≤ 250 cm, đá 1x2, mác 200	m3		$8 \cdot 0,64 = 5,120$	5,120	5,120	
14	0	AB.65130	Đắp đất công trình bằng đầm đất cầm tay 70kg, độ chặt yêu cầu $K=0,95$	100m3		$38 \cdot 0,192 / 100 = 0,015$	0,015	0,015	
15	0	AB.41422	Vận chuyển đất bằng ô tô tự đổ 7 tấn trong phạm vi ≤ 1000 m, đất cấp II	100m3		$8 \cdot (0,832-0,192) / 100 = 0,051$	0,051	0,051	
16	0	AB.42122	Vận chuyển đất bằng ô tô tự đổ 7T 1km tiếp theo trong phạm vi ≤ 5 km, đất cấp II	100m3/ 1km				0,051	
17	0	AB.42222	Vận chuyển đất bằng ô tô tự đổ 7T 1km tiếp theo ngoài phạm vi 5km, đất cấp II	100m3/ 1km				0,051	

NGƯỜI LẬP

NGƯỜI CHỦ TRÌ